TÒA ÁN NH3 DÂN THỊ XÃ Q TỈNH QUẢNG NINH ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ———————**
Số: **30**/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 06 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NH3 DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82 và 83- Luật hôn nH3 và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST-VDS ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu Hh, phường ĐM, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Ngô Doãn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu Hh, phường ĐM, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nH3: Chị Vũ Thị H1 và anh Ngô Doãn T đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nH3 dân xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 04/02/2010; việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị H1 và anh T chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2012 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nH3 chủ yếu là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng đã ly tH3 nhau từ tháng 2 năm 2018 cho đến nay. Nay chị H1 và anh T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị H1 và anh T cùng thống nhất ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H1 và anh T xác nhận hai vợ chồng có 03 con chung là: Ngô Quang H2, sinh ngày 21/01/2011; Ngô Thùy L, sinh ngày 30/6/2014 và Ngô Ngọc H3, sinh ngày 22/01/2018

Chị H1 và anh T thống nhất giao con chung Ngô Quang H2 và Ngô Thùy L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và giao con chung Ngô Ngọc H3 cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H1 và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Chị Vũ Thị H1 và anh Ngô Doãn T thỏa thuận anh T là người chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn lập ngày 26 tháng 02 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55, Điều 81,82 và 83-Luật Hôn nH3 và gia đình, công nhận chị Vũ Thị H1 và anh Ngô Doãn T thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH3: Chị Vũ Thị H1 và anh Ngô Doãn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Ngô Doãn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là: Ngô Quang H2, sinh ngày 21/01/2011 và Ngô Thùy L, sinh ngày 30/6/2014 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao chị Vũ Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngô Ngọc H3, sinh ngày 22/01/2018 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Doãn T tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003248 ngày 26/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND xã Sông KH1i, TX Q.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Chí Mạnh